

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**  
**KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Xét Tờ trình số 4085/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và Báo cáo số 460/BC-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành những nội dung đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 tại Báo cáo số 460/BC-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.**

**Điều 2. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

**1. Mục tiêu**

Duy trì và thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn mức bình quân chung của cả nước. Thực hiện hiệu quả các giải pháp đột phá của tỉnh. Cải thiện chỉ số cải cách hành chính, môi trường đầu tư, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; bảo vệ và chăm sóc tốt sức khoẻ Nhân dân; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và dạy nghề; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc; thu hút du lịch. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ; bảo đảm quốc phòng an ninh, giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội; tăng cường công tác đối ngoại, xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị và phát triển.

**2. Chỉ tiêu chủ yếu**

**a) Chỉ tiêu kinh tế**

- Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP theo giá so sánh 2010) tăng 8% trở lên.

- GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 4.100 USD.
- Giá trị sản phẩm thu hoạch bình quân trên 01 ha đất trồng trọt đạt 108 triệu đồng.
- Cơ cấu kinh tế trong GRDP (*giá hiện hành - chưa tính thuế sản phẩm*): Nông - lâm - thủy sản: 18-19%; Công nghiệp - Xây dựng: 46-47%; Dịch vụ: 29-30%.
- Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đạt 37%.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 11.000 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn chiếm 37% GRDP.
- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 15%.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu các ngành dịch vụ tăng 12%.
- Kim ngạch xuất khẩu tăng 8%.

#### b) Chỉ tiêu về xã hội

- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm từ 0,15-0,2%.
- Tỷ lệ thất nghiệp: Khu vực thành thị: 1,4%; Khu vực nông thôn: 1,8%.
- Số lao động có việc làm tăng thêm 16.000 lao động.
- Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo và dạy nghề đạt 73%.
- Đạt 8,3 bác sĩ/vạn dân và 28 giường bệnh/vạn dân.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (thể thấp còi) còn dưới 19,2%.
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 91,5%, trong đó có 09 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

#### c) Chỉ tiêu về môi trường

- Duy trì tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó số hộ sử dụng nước sạch tăng 2% so với năm 2022 (66%).
- Duy trì tỷ lệ che phủ rừng (đã loại trừ cây cao su) đạt 16,3%.
- Duy trì tỷ lệ chất thải rắn nguy hại của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc đối tượng cấp sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%.

### **Điều 3. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu**

1. Thực hiện các giải pháp khôi phục, duy trì và thúc đẩy phát triển kinh tế. Triển khai đồng bộ và quyết liệt Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình và các biện pháp điều hành vĩ mô của Chính phủ, sát hợp với điều kiện, năng lực kinh tế - xã hội, nhất là cộng đồng doanh nghiệp và người kinh doanh của tỉnh.

2. Thống nhất “lấy quy hoạch làm động lực, là cơ sở, nền tảng để quản lý phát triển nhanh, bền vững” trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Khẩn trương xây

dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị (khoá XIII) về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đồng bộ với triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Khẩn trương xây dựng, trình phê duyệt đề án điều chỉnh Quy hoạch chung Khu Kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, Xa Mát; đồng thời, tích cực tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế đặc thù để phát triển Khu Kinh tế cửa khẩu Mộc Bài theo hướng công nghiệp - đô thị - thương mại - dịch vụ gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh. Phê duyệt, triển khai Đề án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Tây Ninh đến năm 2030, định hướng đến năm 2050.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách Nhà nước. Đề ra các giải pháp khắc phục những hạn chế trong điều hành ngân sách. Huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội và ưu tiên bố trí nguồn ngân sách Nhà nước hợp lý cho các nhiệm vụ trọng tâm. Tăng cường công tác quản lý thu, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế chống thất thu, trốn thuế; khai thác tốt nguồn thu, chống thất thu trong lĩnh vực đất đai, hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản, kinh doanh bất động sản, hoạt động xây dựng cơ bản. Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng bền vững. Tiết kiệm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển, tập trung, ưu tiên nguồn lực đầu tư cho công trình trọng điểm, các dự án có tính lan toả, dẫn dắt phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công, phát huy vai trò đầu tư công dẫn dắt đầu tư nhằm thu hút các nguồn lực xã hội trong phát triển kinh tế của địa phương.

4. Tập trung cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực theo hướng bền vững. Tăng tỷ trọng ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Phát huy tốt tiềm năng, lợi thế so sánh, tăng cường liên kết vùng. Tăng tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, ưu tiên thu hút các dự án có giá trị gia tăng cao, tăng hiệu suất sử dụng đất, giảm thâm dụng lao động, ... phù hợp xu hướng hình thành các "cụm ngành", phát triển xanh, tuần hoàn, bền vững. Đẩy nhanh tiến độ triển khai khu công nghiệp Hiệp Thạnh; mời gọi đầu tư sơ cấp chiến lược vào Khu Kinh tế cửa khẩu Mộc Bài theo quy hoạch mới điều chỉnh; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để trình Chính phủ phân bổ bổ sung chỉ tiêu cơ cấu sử dụng đất phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội và Khu Kinh tế cửa khẩu Mộc Bài vào năm 2024. Tạo điều kiện thuận lợi cho đổi mới công nghệ, thiết bị các dự án công nghiệp chế biến nông sản, gắn với vùng nguyên liệu và nâng cao giá trị gia tăng tại địa phương. Ban hành danh mục thu hút đầu tư, gắn với đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư. Chủ động, tích cực phối hợp với các tỉnh, thành phố xây dựng các chương trình hợp tác phát triển, sớm hiện thực hóa Quy hoạch Vùng.

5. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Triển khai từ sớm các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, phân đấu giải ngân hết nguồn vốn được giao, nhất là vốn ODA, vốn các dự án trọng điểm, các Chương trình mục tiêu; tăng cường công tác giám sát đầu tư công, đặc biệt là chất lượng các công trình, dự án; hỗ trợ, thúc đẩy các doanh nghiệp triển khai thực hiện dự án, giải ngân vốn đăng ký; kiểm tra, xử lý các dự án chậm tiến độ. Tập

trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ triển khai: các dự án giao thông kết nối với Vùng (Đường liên tuyến, cao tốc Hồ Chí Minh - Mộc Bài, cao tốc Gò Dầu - Xa Mát (giai đoạn 1), Cảng logistic Hưng Thuận); các dự án điện năng lượng mặt trời Dầu Tiếng 5.1, 5.2; các dự án trong quy hoạch phát triển khu du lịch quốc gia núi Bà Đen và vùng phụ cận; dự án khu đô thị Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh; các khu tái định cư phục vụ cho các dự án trọng điểm; các dự án phát triển chuỗi sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

6. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư - thương mại - du lịch, xây dựng và bảo vệ thương hiệu, nâng cao giá trị sản phẩm địa phương, mở rộng thị trường tiêu thụ; hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, người sản xuất kinh doanh trong tỉnh tham gia phát triển thương mại điện tử. Đẩy mạnh công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại; bình ổn giá các mặt hàng thiết yếu cho sản xuất, đời sống, nhất là dịp lễ, Tết. Triển khai hiệu quả chương trình liên kết du lịch khu vực Đông Nam Bộ và các địa phương trong cả nước, định hướng thu hút du khách quốc tế; chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ du lịch mới; có kế hoạch xây dựng hình ảnh, thương hiệu du lịch Tây Ninh, hỗ trợ hình thành hệ sinh thái du lịch văn minh, lịch sự, chuyên nghiệp của địa phương.

7. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về nông nghiệp, nông dân và nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp. Triển khai Đề án vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; ưu tiên phát triển chăn nuôi tập trung, trang trại quy mô lớn, ứng dụng khoa học - kỹ thuật, gắn phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tăng cường thu hút đầu tư các dự án nông nghiệp theo chuỗi giá trị; đẩy mạnh chương trình phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng thương hiệu nông sản và đặc sản của tỉnh, phát triển thị trường. Nâng hiệu quả triển khai chính sách, chương trình khuyến nông.

8. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống Nhân dân; củng cố, xây dựng nâng cao tiêu chí đối với các xã nông thôn mới đã công nhận. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn thành Đề án phát triển tổng thể đa mục tiêu hồ thủy lợi Dầu Tiếng giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế hồ Dầu Tiếng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

9. Tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, có giải pháp kiểm soát, hạn chế tình trạng đầu cơ đất. Nâng cao chất lượng ban hành và thực hiện kế hoạch sử dụng đất. Khẩn trương xây dựng, khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện phương án sắp xếp đất đai của các Công ty có nguồn gốc nông lâm trường quốc doanh. Chỉ đạo rà soát, có kế hoạch khai thác hiệu quả các khu đất nông nghiệp quy mô lớn hết hạn, sắp hết hạn. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác tài nguyên, khoáng sản; điều chỉnh, bổ sung ban hành cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; tăng cường quản lý, xử lý chất thải từ sản xuất công nghiệp và dân sinh, không để xảy ra sự cố môi trường nghiêm trọng;

triển khai các chính sách, biện pháp tái sử dụng, giảm phát thải, thích ứng biến đổi khí hậu.

10. Tiếp tục thực hiện phương án quản lý rừng bền vững; nâng cao giá trị của rừng và góp phần phát triển bền vững nguồn tài nguyên rừng hiện có. Tăng cường công tác quản lý về cấp nước sạch nông thôn, quản lý vận hành khai thác, đảm bảo chất lượng, an toàn các công trình cấp nước sạch; tiếp tục chương trình, kế hoạch đầu tư tăng năng lực cấp nước sạch.

11. Cải thiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả các thiết chế văn hóa cơ sở; chú trọng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao quần chúng, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của Nhân dân.

12. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Tăng cường công tác đào tạo nghề, hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động; quan tâm hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động gặp khó khăn do tác động từ thị trường xuất khẩu.

13. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao tỷ lệ bao phủ và thực hiện tốt chính sách pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm tự nguyện, Bảo hiểm y tế. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế năm 2023 đạt 92,25%. Tiếp tục quan tâm củng cố, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động của hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở. Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích phát triển nguồn nhân lực y tế. Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, đồng thời chủ động ứng phó các dịch bệnh khác có thể xảy ra. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm.

14. Nâng cao chất lượng giáo dục, nhất là các lớp cuối cấp; thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, phát triển giáo dục nghề nghiệp gắn với thị trường lao động địa phương; đẩy mạnh công tác xã hội hoá, thu hút đầu tư các dự án giáo dục chất lượng cao, giáo dục đại học tại tỉnh; có giải pháp khắc phục cơ bản tình trạng thiếu giáo viên. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo.

15. Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện. Thực hiện lộ trình chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, khắc phục tình trạng thiếu đồng bộ, chưa tương thích giữa các cơ sở dữ liệu, phần mềm kết nối gây khó khăn cho công tác giải quyết thủ tục hành chính, nhất là lĩnh vực đất đai. Cải thiện, nâng cao các chỉ số PCI, ICT, PAPI, PAR Index; xây dựng môi trường đầu tư thân thiện, minh bạch, chuyên nghiệp, cạnh tranh; tập trung rà soát, tháo gỡ các vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

16. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, khắc phục biểu hiện làm việc cầm chừng, sợ rủi ro, sợ trách nhiệm; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi thiếu trách nhiệm, tiêu cực, nhũng nhiễu trong thi hành công vụ; nâng cao văn hóa công sở; củng cố, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với sở trường, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có trình độ, năng lực, năng động sáng tạo, trách nhiệm cao, khát vọng lớn, vì sự phát triển của địa phương.

17. Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức, cách thức và ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý kịp thời các kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

18. Tăng cường củng cố, bảo đảm quốc phòng - an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nội địa và trên tuyến biên giới; đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm cờ bạc, cho vay nặng lãi, ma túy; kiên quyết triệt xóa, không để hình thành các băng nhóm tội phạm có tổ chức theo kiểu “xã hội đen”, tiếp tục kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Chủ động và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, tập trung triển khai các thỏa thuận hợp tác đã ký kết với các tỉnh giáp biên thuộc Vương quốc Campuchia, thúc đẩy các hoạt động liên kết kinh tế - xã hội, xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị và phát triển.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia giám sát và thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa X, Kỳ họp thứ 6 thông qua và có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2022./.

*Nơi nhận:*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thành Tâm**